

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÝ NHÂN
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày: 23 - 3 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÝ NHÂN, TỈNH HÀ NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đỗ Quốc Huy.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Kiệm và ông Phạm Quốc Tuấn.

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Thành Trung - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Hoàng Mạnh Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 06/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức M, sinh ngày 15/3/2003 tại tỉnh H; nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng P và bà Bùi Như Q; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay; có mặt.

2. Hoàng Quang H, sinh 19/7/2002 tại tỉnh H; nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Huy Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị K; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 27/12/2021, chuyển tạm giam từ ngày 04/01/2022 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện G, thành phố H; vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986; nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh H; có mặt.

- Người làm chứng: Ông Ngô Văn T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H có quen biết qua mạng xã hội với một người tên Tuấn A trú tại huyện L, tỉnh H. Khoảng hơn 13 giờ ngày 26/12/2021, Nguyễn Đức M điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 28L1-194.75 và Hoàng Quang H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 29N1-571.14 đến gặp đối tượng Tuấn A tại quán nước ở thôn Hoàng Xuyên, xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Tuấn A nói với Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H là có người thuê vận chuyển pháo nổ với giá 2.000.000 đồng/người, cả nhóm đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ 45 phút cùng ngày, cả 03 đi đến bãi bồi cách quán nước khoảng 01km gặp một người đàn ông lạ mặt, người này đưa cho Tuấn A, M và H 02 thùng cát tông bên trong có pháo nổ, đồng thời trả trước cho H, M mỗi người 1.500.000 đồng, khi nào chuyển pháo xong sẽ trả nốt số tiền còn lại. H nhận 01 thùng rồi ôm ngồi sau xe mô tô do Tuấn A điều khiển, M nhận 01 thùng để ở giá để hàng giữa xe mô tô do M điều khiển. Sau đó Tuấn A, M, H trở hai thùng cát tông trên đi giao cho người nhận theo chỉ dẫn của Tuấn A. Khi đi đến khu vực thôn Hoàng Xuyên, xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam thì bị Công an xã Trần Hưng Đạo phối hợp với Đoàn Cảnh sát đường thủy - Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, lợi dụng sơ hở đối tượng Tuấn A đã bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của Nguyễn Đức M: 01 thùng bìa cát tông bên trong có 04 bánh pháo dạng pháo nổ được niêm phong trong bì ký hiệu M1; số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen, biển kiểm soát 28L1-194.75.

- Thu giữ của Hoàng Quang H: 01 thùng bìa cát tông bên trong có 04 bánh pháo dạng pháo nổ được niêm phong trong bì ký hiệu H1; số tiền 1.500.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy J3; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu xanh, biển kiểm soát 29N1-571.14.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H cơ quan điều tra không thu giữ đồ vật gì liên quan đến vụ án.

Tại Bản kết luận giám định số 100/KTHS ngày 28/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định, kết luận:

“- Mẫu ký hiệu M1 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ), tổng khối lượng là 8,188kg (tám phẩy một trăm tám mươi tám ki lô gam).

- Mẫu ký hiệu H1 là pháo nổ (loại bánh pháo nổ), tổng khối lượng là 8,883kg (tám phẩy tám trăm tám mươi ba ki lô gam)”.
”

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSLN ngày 22/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; bị cáo M được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Đức M từ 09 đến 12 tháng tù, xử phạt Hoàng Quang H từ 12 đến 15 tháng tù, các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam; phạt tiền mỗi bị cáo từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng nộp ngân sách nhà nước, đồng thời đề nghị xử lý vật chứng và án phí vụ án.

- Bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H khai nhận hành vi của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân đã truy tố; các bị cáo đều không có ý kiến tranh luận, bào chữa hay khiếu nại gì và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, chị Nguyễn Thị N trình bày: Chị là chủ sở hữu chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen, biển kiểm soát 28L1-194.75, chị cho M mượn xe để đi lại, không biết M sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy đề nghị được nhận lại chiếc xe trên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh: Lời khai của các bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và phù hợp với vật chứng thu được cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Do đó đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ ngày 26/12/2021, tại thôn Hoàng Xuyên, xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H đang vận chuyển thuê 17,071kg pháo nổ (loại bánh pháo nổ)

nhằm mục đích thu lợi bất chính, thì bị Tổ công tác của Công an xã Trần Hưng Đạo, huyện Lý Nhân phối hợp với Đội CSGT đường thủy - Phòng CSGT Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H đã phạm vào tội “*Vận chuyển hàng cấm*” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật hình sự. Quan điểm kết tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam đối với các bị cáo đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Trong vụ án có nhiều đối tượng tham gia nên xác định đây là vụ án có đồng phạm, nhưng các bị cáo không phân công vai trò, vị trí, trách nhiệm cụ thể mà cùng thực hiện hành vi phạm tội nên xác định là đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều giữ vai trò ngang nhau trong vụ án.

[3] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế, ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Các hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán, đốt pháo trái phép vẫn diễn ra phức tạp, đặc biệt là trong các dịp lễ hội, tết nguyên đán; gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên việc đưa các bị cáo ra xét xử nhằm tuyên truyền rộng rãi trong nhân dân về tác hại của các loại pháo nổ. Vì vậy phải xử phạt nghiêm đối với các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- *Về nhân thân*: Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

- *Về tình tiết tăng nặng*: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ*: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo; đều phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên các bị cáo đều được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa gia đình bị cáo M xuất trình đơn trình bày gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố mẹ ly hôn bị cáo ở với bà nội là Nguyễn Minh L, do bà L bệnh tật thường xuyên nên bị cáo phải chăm sóc, kinh tế khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương; gia đình bị cáo được chính quyền địa phương tặng giấy khen “Gia đình văn hoá” tiêu biểu 3 năm, nên bị cáo M được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, xét thấy các bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H phạm tội vận chuyển hàng cấm là pháo nổ với số lượng lớn, đặc biệt thời điểm phạm tội vào dịp tết nguyên đán gây dư luận xấu trong nhân dân, ảnh hưởng đến chế độ quản lý các loại hàng cấm của nhà nước thể hiện sự coi thường pháp luật. Tình hình mua bán, đốt pháo nổ trên địa bàn huyện Lý Nhân có chiều hướng gia tăng. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tù với thời gian nhất định đối với các bị cáo mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật đối với người phạm tội. Tuy nhiên cũng xem xét các bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm

nhẹ để áp dụng mức phạt tù cho phù hợp. Bị cáo Nguyễn Đức M có hoàn cảnh khó khăn, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ hơn bị cáo H nên xử phạt bị cáo M mức án thấp hơn bị cáo H là phù hợp.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi phạm tội của Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H đều có mục đích thu lời bất chính, nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo mới có tác dụng răn đe và thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật đối với loại tội phạm này. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét điều kiện, hoàn cảnh của từng bị cáo để áp dụng mức phạt cho phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

- 08 bánh pháo hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định là vật cấm tàng trữ, sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

- Số tiền 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 thu giữ của Nguyễn Đức M; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro thu giữ của Hoàng Quang H là tài sản hợp pháp của M và H, không liên quan đến tội phạm nên xem xét trả lại cho các bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu xanh, biển kiểm soát 29N1-571.14. Kết quả điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị H, sinh năm 1988, trú tại: Thôn L, xã Y, huyện G, thành phố H (là chị gái của Hoàng Quang H), chị H để xe ở nhà H đã tự ý lấy xe đi để sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội, nên trả lại chiếc xe cho chị H là có căn cứ.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen, biển kiểm soát 28L1-194.75. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1986, nơi cư trú: Khu Đ, thị trấn C, huyện L, tỉnh H, chị N cho M mượn xe để đi lại, không biết M sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Tại phiên tòa chị N đề nghị xin được nhận lại tài sản, nên trả lại chiếc xe cho chị N là phù hợp.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với người có tên là Tuấn A cùng có hành vi vận chuyển pháo với Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H. Căn cứ lời khai của M và H thì cả ba mới quen nhau qua mạng xã hội, M và H không xác định được địa chỉ cụ thể của Tuấn A, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với người nam giới đã đưa cho M và H hai thùng pháo và số tiền 3.000.000 đồng. Tuy nhiên cả M và H đều không biết thông tin về người này,

việc liên hệ vận chuyển pháo đều do Tuấn A với người nam giới thoả thuận. Do đó Cơ quan điều tra không có cơ sở để xác minh, làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo M.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

Xử phạt bị cáo Hoàng Quang H 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/12/2021.

2. Về hình phạt bổ sung: Căn cứ Điều 35 và khoản 4 Điều 191 Bộ luật hình sự.

- Phạt tiền: Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H mỗi bị cáo 2.000.000 (Hai triệu đồng) nộp Ngân sách nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 08 bánh pháo hoàn trả sau giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 3.000.000 (Ba triệu đồng).

- Trả lại: Nguyễn Đức M 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15 và Hoàng Quang H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J3 Pro.

- Trả lại chị Hoàng Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RS màu xanh, biển kiểm soát 29N1-571.14.

- Trả lại chị Nguyễn Thị N 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen, biển kiểm soát 28L1-194.75

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm, tình trạng, số hiệu được ghi trong biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 23/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lý Nhân và Chi cục thi hành án dân sự huyện Lý Nhân và Ủy nhiệm chi số 01 ngày 23/02/2022).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Đức M và Hoàng Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của các Điều 6,7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Trại giam CA tỉnh Hà Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Lý Nhân;
- Cơ quan CSĐT, Cơ quan THA hình sự - Công an huyện Lý Nhân;
- Chi cục THADS huyện Lý Nhân;
- Bị cáo; đương sự;
- Lưu: Hồ sơ + Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)**

Đỗ Quốc Huy